

Số: 27/2023/QĐST-KDTM

Quận 11, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 32/2022/TLST-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn N1; địa chỉ: 6 L, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990; địa chỉ: 6 Bà H, Phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 06/GUQ/2023 ngày 13/8/2023).

Bị đơn: Công ty Cổ phần D; địa chỉ: A đường số B, cư xá L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Hồng H, sinh năm 1977; địa chỉ: A đường số B, cư xá L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 30/01/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Kỳ N, sinh năm 1976; địa chỉ: 1 T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 6 L, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty Cổ phần N2; địa chỉ: A P, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Kỳ N, sinh năm 1976; địa chỉ: 1 T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 6 L, Phường G, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Công ty Trách nhiệm hữu hạn N1 và Công ty Cổ phần D thống nhất chấm dứt Hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Công viên văn hóa Đầm Sen số 166A-HĐ-

2016 ngày 26/11/2016 giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn N1 và Công ty Cổ phần D. Hợp đồng chấm kể từ ngày 01/8/2017.

b. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần D hỗ trợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn N1 số tiền là 233.080.000 (Hai trăm ba mươi ba triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

c. Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần D có trách nhiệm xử lý các tài sản còn lại trong Công viên văn hóa Đ sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, các tài sản gồm có:

- 03 cụm vòm đèn trang trí;
- 01 quả cầu trang trí bằng sắt, màu đỏ và 02 quả cầu trang trí hình bán nguyệt.
- 04 bộ khung đu quay xích đu bằng sắt.
- 16 vĩ khung sắt có màng nhựa.
- Các dây nhựa trang trí cho cây thông (để thành một đống).
- 01 tượng Chúa và 01 tượng Đức Mẹ.
- Các hộp quà trang trí đựng trong hai thùng giấy.
- 06 bao dây đèn trang trí và 04 thùng giấy đựng đèn trang trí.
- Mô hình 02 con lạc đà đặt trong nhà kho.
- Mô hình 02 con thiên nga đặt tại bờ hồ.
- 06 băng ghế gỗ dài.

3. Về án phí:

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn và bị đơn cùng chịu án phí sơ thẩm 5.827.000 (năm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn) đồng, cụ thể:

Nguyên đơn chịu án phí sơ thẩm 2.913.500 đồng (hai triệu chín trăm mười ba nghìn năm trăm) đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp là 50.889.538 đồng (năm mươi triệu tám trăm tám mươi chín nghìn năm trăm ba mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền số AG/2014/0004981 ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. H1 lại số tiền còn lại là 47.976.038 (bốn mươi bảy triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn không trăm ba mươi tám) đồng.

Bị đơn chịu án phí sơ thẩm 2.913.500 đồng (hai triệu chín trăm mười ba nghìn năm trăm) đồng.

4. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Quận 11;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Tô Đông Đức